TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** TỈNH BÌNH PHƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **41/**2022/QĐST-HNGĐ	*BĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn U, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Thôn 3, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: bà Trần Thị L, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp 5, xã TH1, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Văn U và bà Trần Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn U và bà Trần Thị L

- *Về con chung:* Giao 01 (một) con chung tên Nguyễn Hoàng Thắng, sinh ngày 05/12/2010 cho ông Nguyễn Văn U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; bà L không cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản, nợ chung:* ông U, bà L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: ông U tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông U đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ ngày 05/10/2021 theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0017671; Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ trả lại cho ông U 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã TH; TH1.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trương Thị Việt Nga